

Bản án số: 775/2024/HNGĐ-ST

Ngày: 17/12/2024

“V/v tranh chấp ly hôn”

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CHÂU PHÚ, TỈNH AN GIANG**

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Quốc Hoàng

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Hoàng Tuấn; Bà Trương Thị Thu Thủy.

Thư ký phiên tòa: Bà Trần Thị Kim Yến - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Châu Phú, tỉnh An Giang.

Ngày 17 tháng 12 năm 2024 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Châu Phú xét xử sơ thẩm công khai vụ án Hôn nhân và gia đình thụ lý số: 644/2024/TLST - HNGĐ ngày 25 tháng 10 năm 2024 về “Tranh chấp ly hôn” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 710/2024/QĐXXST-HNGĐ ngày 11 tháng 11 năm 2024 và Quyết định hoãn phiên tòa số: 763/2024/QĐST-HNGĐ ngày 28 tháng 11 năm 2024 giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Lê Thị C, sinh năm 1984. Địa chỉ: số nhà G, ấp B, xã A, huyện T, tỉnh Đồng Tháp. Địa chỉ liên lạc: ấp L, xã T, thành phố B, tỉnh Đồng Nai. *Xin vắng mặt.*

- Bị đơn: Nguyễn Văn Đ, sinh năm 1988. Nơi cư trú: kênh A, ấp M, xã M, huyện C, tỉnh An Giang. *Vắng mặt.*

NỘI DUNG VỤ ÁN:

* Tại đơn khởi kiện, bản tự khai và trong quá trình giải quyết nguyên đơn chị Lê Thị C trình bày: Sau thời gian tìm hiểu về tình cảm, chị và anh Đ chung sống với nhau như vợ chồng vào năm 2012, nhưng không đăng ký kết hôn. Thời gian đầu chung sống có hạnh phúc sau đó không còn hòa hợp, bất đồng quan điểm. Chính thức ly thân từ tháng 3 năm 2020 đến nay. Nhận thấy tình cảm vợ chồng không còn, mục đích hôn nhân không đạt được nên chị yêu cầu:

Về hôn nhân: Yêu cầu được ly hôn với anh Nguyễn Văn Đ,

Về con chung: không có

Về tài sản chung và nợ chung: không có

* Bị đơn anh Nguyễn Văn Đ đã được triệu tập hợp lệ nhưng vắng mặt, không có ý kiến trình bày.

Tại phiên tòa:

Chị Lê Thị C có đơn xin xét xử vắng mặt.

Anh Nguyễn Văn Đ vắng mặt tại phiên tòa.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về thủ tục tố tụng:

- Về thẩm quyền giải quyết: Anh Nguyễn Văn Đ có nơi cư trú tại ấp M, xã M, huyện C, tỉnh An Giang. Chị Lê Thị C khởi kiện xin ly hôn, Tòa án nhân dân huyện Châu Phú thụ lý, giải quyết là đúng với quy định tại khoản 1 Điều 28; điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a, khoản 1 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015;

- Nguyên đơn có đơn xin xét xử vắng mặt, bị đơn đã được triệu tập tham gia phiên tòa đến lần thứ hai nhưng vắng mặt không có lý do nên Hội đồng xét xử căn cứ Điều 227 và Điều 228 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015 tiến hành xét xử vụ án.

[2] Về nội dung vụ án:

- Về hôn nhân: Chị C và anh Đ chung sống năm 2012 nhưng không đăng ký kết hôn. Quá trình giải quyết vụ án chị C cho rằng vợ chồng chung sống không còn hạnh phúc, nay không còn tình cảm, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt nên yêu cầu được ly hôn với anh Đ.

Xét thấy, chị C và anh Đ chung sống với nhau như vợ chồng vào năm 2012 và có đủ điều kiện đăng ký kết hôn nhưng không đăng ký là không đúng với quy định tại khoản 1 Điều 9 của Luật hôn nhân và gia đình năm 2014 nên không làm phát sinh quyền, nghĩa vụ của vợ chồng, không còn quan tâm chăm sóc lẫn nhau làm cho hôn nhân lâm vào tình trạng trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt. Do đó, Hội đồng xét xử căn cứ khoản 1 Điều 14, khoản 2 Điều 53 của Luật hôn nhân và gia đình năm 2014 không công nhận quan hệ vợ chồng giữa chị Lê Thị C và anh Nguyễn Văn Đ.

- Về con chung: không có.

- Về tài sản chung và nợ chung: không có.

[3] Về án phí:

Chị C phải chịu án phí Hôn nhân và gia đình sơ thẩm theo quy định của pháp luật; chị D không phải chịu án phí.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ vào khoản 1 Điều 28; điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39; khoản 4 Điều 147; Điều 227; Điều 228; Điều 244, Điều 271; khoản 1 Điều 273 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015;

- Căn cứ vào Điều 9; khoản 1 Điều 14; Điều 51; khoản 2 Điều 53 của Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014;

- Căn cứ vào Điều 27 của Nghị Quyết 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Xử:

Về hôn nhân: Không công nhận quan hệ vợ chồng giữa chị Lê Thị C và anh Nguyễn Văn Đ.

Về con chung: không có.

Về tài sản chung và nợ chung: không có.

Về án phí: Chị Lê Thị C phải chịu 300.000 đồng (*Ba trăm nghìn đồng*) án phí Hôn nhân và gia đình sơ thẩm, được trừ vào 300.000 đồng tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu số 0006160 ngày 25 tháng 10 năm 2024 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Châu Phú. Anh Nguyễn Văn Đ không phải chịu án phí.

Về quyền kháng cáo: Các đương sự vắng mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày bản án được tổng đạt hợp lệ.

Trong trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAT An Giang;
- THA huyện Châu Phú;
- VKSND huyện Châu Phú;
- Đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Quốc Hoàng